

Số: 442/NQ-HĐND

Hưng Yên, ngày 07 tháng 12 năm 2023

NGHỊ QUYẾT

Về việc giao, tạm giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội được Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động theo số lượng người làm việc năm 2023 và năm 2024

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH HƯNG YÊN
KHÓA XVII KỲ HỌP THỨ MƯỜI TÁM**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Viên chức ngày 15 tháng 11 năm 2010; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật cán bộ, công chức và Luật Viên chức ngày 25 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị xã hội ở Trung ương và các tỉnh, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026;

Căn cứ Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Quyết định số 46-QĐ/BTCTW ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2026;

Căn cứ Quyết định số 1949-QĐ/BTCTW ngày 21 tháng 6 năm 2023 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế tỉnh Hưng Yên năm 2023;

Căn cứ Thông báo số 1369-TB/TU ngày 29 tháng 11 năm 2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc giao, tạm giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội được Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động theo số lượng người làm việc năm 2023 và năm 2024;

Xét Tờ trình số 182/TTr-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giao, tạm giao biên chế sự nghiệp, lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập, các hội được Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động theo số lượng người làm việc năm 2023 và năm 2024; Báo cáo thẩm

tra số 926/BC-BPC ngày 05 tháng 12 năm 2023 của Ban Pháp chế Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận và kết quả biểu quyết của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Giao, tạm giao số lượng người làm việc, lao động hợp đồng trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Hưng Yên năm 2023 và năm 2024 như sau:

1. Năm 2023

a) Giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn ngân sách Nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Hưng Yên là **19.491 biên chế**; trong đó

- Tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 19.486 biên chế.

- Dự phòng: 05 biên chế.

b) Tạm giao biên chế giáo viên hưởng lương từ nguồn ngân sách Nhà nước cho các cơ sở giáo dục mầm non và phổ thông công lập trực thuộc Sở Giáo dục và Đào tạo, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố theo Quyết định số 72-QĐ/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về biên chế các cơ quan đảng, Mặt trận tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở Trung ương và các tỉnh, thành ủy, đảng ủy khối trực thuộc Trung ương giai đoạn 2022-2026 và Quyết định số 46-QĐ/BTCTW ngày 28 tháng 9 năm 2022 của Ban Tổ chức Trung ương về biên chế của tỉnh Hưng Yên giai đoạn 2022-2026: **1.063 biên chế**.

c) Giao số lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Chính phủ về hợp đồng đối với một số loại công việc trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập: **184 người**.

(Chi tiết tại Phụ lục số I kèm theo Nghị quyết)

2. Năm 2024

a) Tạm giao số lượng người làm việc hưởng lương từ nguồn ngân sách Nhà nước trong các đơn vị sự nghiệp công lập tỉnh Hưng Yên là **20.469 biên chế**, trong đó:

- Tổng số lượng người làm việc hưởng lương từ ngân sách nhà nước: 20.464 biên chế

- Dự phòng: 05 biên chế.

b) Tạm giao số lao động hợp đồng làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP của Chính phủ: **1.876 người**; trong đó

- Hưởng lương ngân sách Nhà nước: 184 người.

- Sử dụng nguồn kinh phí tự chủ (trong định mức khoán chi hoạt động) được ngân sách Nhà nước cấp, nguồn thu hoạt động sự nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định của pháp luật: 1.692 người

(Chi tiết tại Phụ lục số I kèm theo Nghị quyết)

Điều 2. Giao, tạm giao số người làm việc tại các hội được Nhà nước hỗ trợ kinh phí hoạt động theo số lượng người làm việc năm 2023 và năm 2024 như sau:

a) Năm 2023: giao 85 người và 06 lao động hợp đồng.

b) Năm 2024: tạm giao 85 người và 06 lao động hợp đồng.

(Chi tiết tại Phụ lục số II kèm theo Nghị quyết)

Điều 3. Tổ chức thực hiện

1. Hội đồng nhân dân tỉnh giao Ủy ban nhân dân tỉnh

a) Căn cứ Nghị quyết này và các quy định có liên quan quyết định giao, tạm giao số lượng người làm việc và lao động hợp đồng năm 2023, năm 2024 đến từng cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố; thực hiện quản lý, sử dụng biên chế theo đúng quy định.

b) Chỉ đạo việc tuyển dụng giáo viên trong chỉ tiêu biên chế theo đúng quy định của pháp luật, bảo đảm đúng tiêu chuẩn, vị trí việc làm, cơ cấu môn học theo từng bậc học.

c) Thực hiện cơ cấu, tinh giản biên chế và nâng cao hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập theo đúng Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021-2030.

d) Chỉ đạo thực hiện rà soát, sắp xếp, bố trí, điều chuyển, sử dụng gắn với vị trí việc làm, yêu cầu công việc và quá trình điều động, luân chuyển cán bộ và việc triển khai thực hiện sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định tại Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập và các quy định của Đảng, Nhà nước.

đ) Có giải pháp nâng cao mức tự chủ tài chính của các cơ sở giáo dục công lập, đẩy mạnh xã hội hóa lĩnh vực sự nghiệp giáo dục, theo đó giảm biên chế viên chức hưởng lương từ ngân sách Nhà nước, bảo đảm đúng chủ trương Kết luận số 40-KL/TW ngày 18 tháng 7 năm 2022 của Bộ Chính trị về nâng cao hiệu quả công tác quản lý biên chế của hệ thống chính trị, giai đoạn 2022-2026.

e) Căn cứ số lượng người làm việc được giao năm 2023 tại Nghị quyết này, thực hiện việc thu hồi kinh phí chi thường xuyên của các cơ quan, đơn vị tương ứng với số biên chế thực hiện giảm năm 2023 theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và các vị đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn theo quy định của pháp luật giám sát thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh Hưng Yên khóa XVII, kỳ họp thứ Mười tám nhất trí thông qua ngày 07 tháng 12 năm 2023 và có hiệu lực kể từ ngày Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua./.

Nơi nhận:

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Ban Công tác đại biểu thuộc UBTVQH;
- Văn phòng Quốc hội;
- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Nội vụ;
- Ban Thường vụ Tỉnh ủy;
- Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Các vị đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND, UBMTTQVN huyện, thị xã, thành phố;
- Trung tâm Thông tin - Hội nghị tỉnh;
- Lưu: VT, CV^{PT}.

CHỦ TỊCH



Trần Quốc Toàn

Phụ lục số I
GIAO, TẠM GIAO SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC VÀ LAO ĐỘNG HỢP ĐỒNG
TRONG CÁC ĐƠN VỊ SỰ NGHIỆP CÔNG LẬP TỈNH HƯNG YÊN NĂM 2023 VÀ NĂM 2024
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 442/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

TT	Đơn vị	Số giao, tạm giao năm 2023			Số tạm giao năm 2024			Ghi chú
		Biên chế sự nghiệp		Lao động HĐ làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo ND 111 (Hưởng lương NSNN)	Tạm giao số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ nguồn NSNN	Lao động HĐ làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo ND 111 (Hưởng lương NSNN)	Lao động HĐ làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo ND 111 (Sử dụng nguồn kinh phí tự chủ - trong định mức khoán chi hoạt động, được ngân sách nhà nước cấp, nguồn thu hoạt động sự nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác)	
		Giao số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ nguồn NSNN	Tạm giao số biên chế giáo viên hưởng lương từ nguồn NSNN					
	TỔNG I + II+III	19491	1063	184	20469	184	1692	
I	CẤP TỈNH	5593	35	181	5543	181	239	
1	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Văn phòng UBND tỉnh	15	-	1	15	1	3	
2	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Nội vụ	17	-	3	17	3	2	
3	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Kế hoạch và Đầu tư	12	-	0	12	0	4	- Năm 2023 chuyển 02 biên chế sang hưởng lương từ NTSN
4	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Công thương	10	-	0	10	0	0	
5	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Giao thông vận tải	25	-	1	22	1	12	- Năm 2024: Chuyển 03 biên chế sang hưởng lương từ NTSN
6	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Thông tin và Truyền thông	10	-	0	10	0	3	
7	Đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở Tư pháp	21	-	1	21	1	1	
8	Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Khoa học và Công nghệ	20	-	1	15	1	5	- Năm 2024: Chuyển 05 biên chế sang hưởng lương từ NTSN
9	Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Nông nghiệp và PTNT	207	-	4	207	4	4	
10	Sở Giáo dục và Đào tạo	1648	35	1	1683	1	78	
10,1	Các trường THPT (24 trường)	1563	35	0	1598	0	72	
10,2	Trường Liên cấp (01 trường)	67	0	0	67	0	6	
10,3	Trung tâm Giáo dục thường xuyên tỉnh	18	0	1	18	1	0	
11	Sở Y tế	2726	-	73	2681	73	96	
11,1	Đơn vị có giường bệnh	1366	-	62	1321	62	85	- Năm 2023: Chuyển 76 biên chế sang hưởng lương từ NTSN - Năm 2024: Chuyển 45 biên chế sang hưởng lương từ NTSN
11,2	Đơn vị không có giường bệnh	177	-	11	177	11	11	
11,3	Y tế xã	1183	-	0	1183	0	0	
12	Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	196	-	22	196	22	12	- Năm 2023: Chuyển 09 biên chế sang hưởng lương từ NTSN
13	Các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Lao động, Thương binh và Xã hội	271	-	54	254	54	10	- Năm 2023: Chuyển 13 biên chế sang hưởng lương từ NTSN - Năm 2024: Chuyển 17 biên chế sang hưởng lương từ NTSN



[Handwritten signature]

TT	Đơn vị	Số giao, tạm giao năm 2023			Số tạm giao năm 2024			Ghi chú
		Biên chế sự nghiệp		Lao động HD làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo NĐ 111 (Hưởng lương NSNN)	Tạm giao số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ nguồn NSNN	Lao động HD làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo NĐ 111 (Hưởng lương NSNN)	Lao động HD làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo NĐ 111 (Sử dụng nguồn kinh phí tự chủ - trong định mức khoản chi hoạt động, được ngân sách nhà nước cấp, nguồn thu hoạt động sự nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác)	
		Giao số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ nguồn NSNN	Tạm giao số biên chế giáo viên hưởng lương từ nguồn NSNN					
14	Trường Cao đẳng cộng đồng	130	0	9	125	9	1	- Năm 2024: Chuyển 05 biên chế sang hưởng lương từ NTSN
15	Trường Cao đẳng Y tế	52	0	1	50	1	5	- Năm 2024: Chuyển 02 biên chế sang hưởng lương từ NTSN
16	Trường Cao đẳng Kinh tế - Kỹ thuật Tô Hiệu	147	0	7	142	7	1	- Năm 2024: Chuyển 05 biên chế sang hưởng lương từ NTSN
17	Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	86	-	3	83	3	2	- Năm 2024: Chuyển 03 biên chế sang hưởng lương từ NTSN
II	CẤP HUYỆN	13893	1028	3	14921	3	1453	
1	Thành phố Hưng Yên	1318	31	1	1349	1	153	
1.1	Khối Mầm non	342	8	0	350	0	51	
1.2	Khối Tiểu học	506	11	0	517	0	42	
1.3	Khối THCS	419	12	0	431	0	54	
1.4	Trung tâm GDNN-GDTX	29	0	0	29	0	3	
1.5	Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh	22	-	1	22	1	3	
2	Huyện Phù Cừ	1021	32	0	1053	0	131	
2.1	Khối Mầm non	331	24	0	355	0	42	
2.2	Khối Tiểu học	329	8	0	337	0	36	
2.3	Khối THCS	325	0	0	325	0	45	
2.4	Trung tâm GDNN-GDTX	20	0	0	20	0	3	
2.5	Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh	16	-	0	16	0	5	
3	Huyện Văn Lâm	1283	79	0	1362	0	108	
3.1	Khối Mầm non	412	59	0	471	0	33	
3.2	Khối Tiểu học	452	4	0	456	0	33	
3.3	Khối THCS	383	16	0	399	0	36	
3.4	Trung tâm GDNN-GDTX	20	0	0	20	0	3	
3.5	Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh	16	-	0	16	0	3	
4	Thị xã Mỹ Hòa	1264	122	0	1386	0	126	
4.1	Khối Mầm non	356	40	0	396	0	39	
4.2	Khối Tiểu học	465	55	0	520	0	39	
4.3	Khối THCS	400	27	0	427	0	42	
4.4	Trung tâm GDNN-GDTX	27	0	0	27	0	3	
4.5	Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh	16	-	0	16	0	3	
5	Huyện Tiên Lữ	1205	45	0	1250	0	125	
5.1	Khối Mầm non	372	44	0	416	0	41	

Handwritten signature

TT	Đơn vị	Số giao, tạm giao năm 2023			Số tạm giao năm 2024			Ghi chú
		Biên chế sự nghiệp		Lao động HD làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo NĐ 111 (Hưởng lương NSNN)	Tạm giao số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ nguồn NSNN	Lao động HD làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo NĐ 111 (Hưởng lương NSNN)	Lao động HD làm công việc hỗ trợ, phục vụ theo NĐ 111 (Sử dụng nguồn kinh phí tự chủ - trong định mức khoán chi hoạt động, được ngân sách nhà nước cấp, nguồn thu hoạt động sự nghiệp và các nguồn kinh phí hợp pháp khác)	
		Giao số biên chế sự nghiệp hưởng lương từ nguồn NSNN	Tạm giao số biên chế giáo viên hưởng lương từ nguồn NSNN					
5,2	Khối Tiểu học	412	1	0	413	0	36	
5,3	Khối THCS	369	0	0	369	0	42	
5,4	Trung tâm GDNN-GDTX	36	0	0	36	0	3	
5,5	Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh	16	-		16	0	3	
6	Huyện Ân Thi	1581	61	1	1642	1	188	
6,1	Khối Mầm non	475	47	0	522	0	63	
6,2	Khối Tiểu học	556	14	0	570	0	60	
6,3	Khối THCS	496	0	0	496	0	60	
6,4	Trung tâm GDNN-GDTX	38	0	1	38	1	2	
6,5	Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh	16	-	0	16	0	3	
7	Huyện Kim Động	1265	77	0	1342	0	144	
7,1	Khối Mầm non	380	77	0	457	0	51	
7,2	Khối Tiểu học	456	0	0	456	0	33	
7,3	Khối THCS	389	0	0	389	0	54	
7,4	Trung tâm GDNN-GDTX	23	0	0	23	0	3	
7,5	Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh	17	-	0	17	0	3	
8	Huyện Khoái Châu	2042	197	1	2239	1	211	
8,1	Khối Mầm non	611	167	0	778	0	75	
8,2	Khối Tiểu học	697	30	0	727	0	51	
8,3	Khối THCS	677	0	0	677	0	78	
8,4	Trung tâm GDNN-GDTX	39	0	1	39	1	2	
8,5	Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh	18	-	0	18	0	5	
9	Huyện Văn Giang	1284	109	0	1393	0	105	
9,1	Khối Mầm non	421	70	0	491	0	33	
9,2	Khối Tiểu học	431	39	0	470	0	30	
9,3	Khối THCS	400	0	0	400	0	36	
9,4	Trung tâm GDNN-GDTX	16	0	0	16	0	3	
9,5	Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh	16	-	0	16	0	3	
10	Huyện Yên Mỹ	1630	275	0	1905	0	162	
10,1	Khối Mầm non	457	94	0	551	0	51	
10,2	Khối Tiểu học	613	137	0	750	0	51	
10,3	Khối THCS	515	44	0	559	0	54	
10,4	Trung tâm GDNN-GDTX	28	0	0	28	0	3	
10,5	Trung tâm Văn hóa và Truyền thanh	17	-	0	17	0	3	
III	Dự phòng	5	0	0	5	0	0	



Handwritten signature or mark.

Phụ lục số II

GIAO VÀ TẠM GIAO SỐ NGƯỜI LÀM VIỆC CỦA CÁC HỘI ĐƯỢC NHÀ NƯỚC HỖ TRỢ KINH PHÍ HOẠT ĐỘNG THEO SỐ LƯỢNG NGƯỜI LÀM VIỆC NĂM 2023 VÀ NĂM 2024

(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 442/NQ-HĐND ngày 07/12/2023 của Hội đồng nhân dân tỉnh)

STT	Tên đơn vị	Giao số người làm việc và lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2023		Tạm giao số người làm việc và lao động hợp đồng theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP năm 2024		Ghi chú
		Số người làm việc	LĐHD theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	Số người làm việc	LĐHD theo Nghị định số 111/2022/NĐ-CP	
	Tổng	85	6	85	6	
I	Cấp tỉnh	54	6	54	6	
1	Liên minh các hợp tác xã	9	1	9	1	
2	Quỹ hỗ trợ phát triển hợp tá xã	3	0	3	0	
3	Hội Luật gia tỉnh	3	0	3	0	
4	Hội nhà báo	5	1	5	1	Tiếp nhận 01 định suất từ Hội Đông y để thực hiện công tác cán bộ
5	Hội Văn học nghệ thuật	8	1	8	1	
6	Hội Chữ thập đỏ tỉnh	11	1	11	1	
7	Hội Đông y tỉnh	6	1	6	1	Điều chuyển 01 định suất chưa sử dụng từ Hội Đông y sang Hội Nhà báo tỉnh để thực hiện công tác cán bộ
8	Hội Người mù tỉnh	3	1	3	1	
9	Hội khuyến học tỉnh	1	0	1	0	
10	Liên hiệp các Hội KHKT tỉnh	5	0	5	0	
II	Cấp huyện	31	0	31	0	
1	Thành phố	3	0	3	0	
1,1	Hội Chữ thập đỏ	2	0	2	0	
1,2	Hội Người mù	1	0	1	0	
2	Huyện Tiên Lữ	3	0	3	0	
2,1	Hội Chữ thập đỏ	2	0	2	0	
2,2	Hội Người mù	1	0	1	0	
3	Huyện Kim Động	3	0	3	0	
3,1	Hội Chữ thập đỏ	2	0	2	0	
3,2	Hội Người mù tỉnh	1	0	1	0	

4	Huyện Ân Thi	3	0	3	0	
4,1	Hội Chữ thập đỏ	2	0	2	0	
4,2	Hội Người mù tinh	1	0	1	0	
5	Huyện Phù Cừ	3	0	3	0	
5,1	Hội Chữ thập đỏ	2	0	2	0	
5,2	Hội Người mù tinh	1	0	1	0	
6	Huyện Khoài Châu	4	0	4	0	
6,1	Hội Chữ thập đỏ	3	0	3	0	
6,2	Hội Người mù tinh	1	0	1	0	
7	Huyện Văn Giang	3	0	3	0	
7,1	Hội Chữ thập đỏ	2	0	2	0	
7,2	Hội Người mù tinh	1	0	1	0	
8	Huyện Văn Lâm	3	0	3	0	
8,1	Hội Chữ thập đỏ	2	0	2	0	
8,2	Hội Người mù tinh	1	0	1	0	
9	Thị xã Mỹ Hào	3	0	3	0	
9,1	Hội Chữ thập đỏ	2	0	2	0	
9,2	Hội Người mù tinh	1	0	1	0	
10	Huyện Yên Mỹ	3	0	3	0	
10,1	Hội Chữ thập đỏ	2	0	2	0	
10,2	Hội Người mù tinh	1	0	1	0	

NH
HUNG

Lyte